

DỰ THẢO TỜ TRÌNH

V/v: Các vấn đề biểu quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 như sau:

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2017

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị Công ty và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Vấn đề 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Tính đến ngày 31/12/2017, lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối của Công ty Cổ phần FECON (Công ty mẹ) là **118.569.235.471 VNĐ**. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ %
Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế của Công ty mẹ chưa phân phối tính đến 31/12/2017 (trên báo cáo Công ty mẹ) (*)	125.501.437.000	
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017	118.569.235.471	
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế lũy kế	33.493.785.304	
Trong đó: Trích quỹ đầu tư phát triển	20.611.560.187	16% LNST 2017
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	12.882.225.117	10% LNST 2017
Chia cổ tức năm 2017 tiền mặt	44.926.458.000	5 % VDL(**)
Chia cổ tức năm 2017 Cổ phiếu	44.926.458.000	5 % VDL(**)

(*) LNST chưa phân phối Công ty mẹ tại 31/12/2017 sau khi đã tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%. (128.822.251.170-10.253.015.699)

(**) Vốn điều lệ được xác định tại thời điểm chốt danh sách chia cổ tức.

Vấn đề 5: Kế hoạch kinh doanh 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018

1. Kế hoạch kinh doanh 2018

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tăng trưởng (%)
Doanh thu Công ty mẹ	tỷ đồng	1.535	2.200	43%
Doanh thu hợp nhất	tỷ đồng	2.320	3.500	51%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	tỷ đồng	128,8	168	30%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	tỷ đồng	177.5	272	53%
LNST của cổ đông Công ty mẹ	tỷ đồng	166.5	260	56%
EPS hợp nhất	Đồng/CP	3.019	3.000	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018

Trích quỹ đầu tư phát triển	Không quá 60% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ
Cổ tức (% vốn điều lệ thực tế)	Không quá 10% Vốn điều lệ bằng tiền hoặc cổ phần

Vấn đề 6: Thông qua danh sách để lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 bao gồm:

- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2018 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2018. Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán khác trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán các báo cáo trên theo quy định của pháp luật.

Vấn đề 7: Quyết toán mức lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017

1. Quyết toán mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017

Căn cứ khoản 9 Điều 1 Nghị quyết số 18/2017/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 29/04/2017 về dự kiến mức lương/thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã chi trả lương/thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2017 với mức chi trả như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ/tháng) ⁽¹⁾		Số tháng áp dụng (tháng) ⁽²⁾	Tổng thù lao năm 2017 (VNĐ)
			Thành viên chuyên trách	Thành viên không chuyên trách		
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Phạm Việt Khoa	Chủ tịch	100.000.000	-	12	1.200.000.000
2	Hà Thế Phương	Phó Chủ tịch	-	20.000.000	12	240.000.000
3	Trần Trọng Thắng	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
4	Phạm Quốc Hùng	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
5	Hà Thế Lộng	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
6	Hà Cửu Long	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
7	Phùng Tiến Trung	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
8	Nguyễn Quang Hải	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
9	Takano Satoshi	Ủy viên	-	15.000.000	12	180.000.000
Tổng cộng (I)						2.700.000.000
BAN KIỂM SOÁT						
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng Ban	50.000.000	-	12	600.000.000
2	Nguyễn Chí Công	Thành viên	-	15.000.000	12	180.000.000
3	Bùi Thanh Tùng	Thành viên	-	15.000.000	12	180.000.000
Tổng cộng (II)						960.000.000
TỔNG CỘNG (I) và (II)						3.660.000.000

2. Thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã thông qua mức trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong trường hợp Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2017 với số tiền bằng 1,5% lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017.

Kết quả lợi nhuận hợp nhất của Công ty năm 2017 đã đạt 177,5 tỷ đồng, bằng 88,75 % kế hoạch lợi nhuận đề ra (200 tỷ đồng). Do đó, Hội đồng quản trị báo cáo và đề xuất trích từ 1,3 % Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ để thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2017, cụ thể số tiền là: **1.674.689.265 VNĐ** (Một tỷ sáu trăm bảy mươi tư triệu sáu trăm tám mươi nghìn hai trăm sáu mươi lăm đồng).

Thời gian chi trả thưởng: Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị chọn thời điểm chi trả thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Vấn đề 8: Dự kiến tiền lương/thù lao và mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018

1. Dự kiến mức thù lao/tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

¹ Đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân.

² Tính từ tháng 05/2018 đến hết tháng 04/2019.

TT	Chức danh	Số lượng	Mức tiền lương/thù lao (VND/người/tháng)	Thành tiền (VND)
I	Hội đồng quản trị	09		5.580.000.000
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	150.000.000	1.800.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	02	90.000.000	2.160.000.000
4	Ủy viên HĐQT chuyên trách	Nếu có	50.000.000	/
5	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	06	22.500.000	1.620.000.000
II	Ban kiểm soát	03		1.620.000.000
1	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	01	90.000.000	1.080.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	02	22.500.000	540.000.000
TỔNG CỘNG				7.200.000.000

- Thời gian chi trả tiền lương/thù lao: Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị chọn thời điểm chi trả tiền lương/phân bổ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Dự kiến mức thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

Nếu Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận hợp nhất năm 2018 thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát số tiền bằng **1,5%** Lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty mẹ.

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM VIỆT KHOA